

Bình Thạnh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

Số: 25/KH-TMT

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024 – 2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Thông tư 32/BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5025/SGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 39/KH-GDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo quận Bình Thạnh về “Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 – 2025”;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và tình hình học sinh;

Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

năm học 2024-2025 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

- Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây được thành lập theo Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 1996 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh. Trường đóng trên địa bàn dân cư Phường 19, nơi đây có chợ Thị Nghè truyền thống xưa, phần lớn người dân sinh sống tập trung buôn bán khu vực xung quanh chợ truyền thống và trên địa bàn phường.

- Được sự quan tâm đầu tư của các cấp lãnh đạo. Nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục và phổ cập giáo dục; phối hợp tốt với các ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân Phường 19, đặc biệt là sự phối hợp giúp đỡ của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập của các em và có những tác động tích cực đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Trường có cơ sở vật chất tương đối khang trang đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động nhà trường từng bước đi vào ổn định, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao, nhà trường luôn quan tâm, đẩy mạnh việc cho học sinh tiếp cận dần với công nghệ thông tin và việc khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số vào quản lý, giảng dạy trong ngành giáo dục.

1.2. Khó khăn

-Hiện tại, trường còn thiếu giáo viên dạy môn Âm nhạc, giáo viên Công nghệ thông tin.

- Nhà trường còn thiếu một số phòng học, phòng chức năng: phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng tập đa năng, phòng hội họp.

- Một bộ phận nhỏ học sinh có nơi ở không ổn định thường xuyên thay đổi nơi cư trú nên ảnh hưởng ít nhiều đến chuyên cần và việc duy trì sĩ số hoặc là con em gia đình lao động nghèo, phụ huynh chưa quan tâm đúng mức đến việc chăm sóc, việc giáo dục đạo đức cũng như việc học tập của con em khi ở nhà.

- Một số học sinh quá hiếu động, tự kỉ, chậm tiếp thu trong học tập nhưng phụ huynh không chấp nhận bệnh lý của trẻ nên thiếu hợp tác cùng nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024 – 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Stt	Lớp - Học sinh	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
1	Tổng số lớp	3	4	4	4	5	20
2	Tổng số HS	84	125	129	137	161	636
3	Tỉ lệ HS/lớp	28	30,75	32,25	34,25	32,2	31,7
4	HS Nữ	45	64	62	69	82	322
5	HS dân tộc	2	3	3	4	4	16
6	Số lớp 2 buổi/ngày	3	4	4	4	5	20

7	Số HS 2 buổi /ngày	84	125	129	137	161	636
8	Tỉ lệ 2 buổi/ngày	100%	100%	100%	100%	100%	100%
9	Số lớp bán trú	3	4	4	4	5	20
10	Số HS bán trú	67	104	101	106	138	516
11	HS học hòa nhập	0	0	1	1	0	2
12	HS có hoàn cảnh khó khăn						
13	HS lưu ban	1	0	0	0	0	1

TT	Thành phần		Số lượng	Nữ	Trình độ đào tạo						Trình độ lý luận chính trị		Ghi chú
					THCS	THPT	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Trung cấp	Cao cấp	
Cán bộ quản lý: 02													
1	CBQL		2	2	0	0	0	0	1	1	2	0	
Giáo viên: 26													
2	Môn cơ bản và HDGD		19	17				1	18	0	8	0	
3	Tiếng Anh		4	2				0	4	0	0	0	
4	Tin học và Công nghệ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
5	Giáo dục thể chất		2	0	0	0	0	0	2	0	0	0	
6	Nghệ thuật	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
		Mĩ thuật	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	
7	Công tác Đội		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
8	Chuyên trách		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Nhân viên: 03													
9	Thư viện, thiết bị		1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	
10	Kế toán		1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
11	Văn thư		1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	
12	Y tế		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
13	Bảo vệ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
14	Phục vụ		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

- Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh, thực hiện chủ trương cá thể hóa đối tượng dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100% học sinh toàn trường. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, thực hiện

lồng ghép nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm.

*** Chỉ tiêu:**

- Chất lượng học tập:
 - + 99,9% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
 - + 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
 - + 100% học sinh trang được bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp có văn hóa, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.
- Học sinh khen thưởng: 70% trở lên.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

*** Ưu điểm:**

- Cán bộ, viên chức luôn có tư tưởng chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yên tâm trong công tác. Trường quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của nhà trường đến mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên; triển khai, thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội trong trường học.

- Tổ chức học tập và thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục & Đào tạo với 4 nội dung: “nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục, nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp khắc phục bệnh thành tích”. Đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức kỷ luật. Phòng chống suy thoái về phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực; Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 31 người. Trong đó:

- + Ban giám hiệu : 02
- + GV dạy nhiều môn : 19

- + GV dạy thể dục : 02 (01 GV dạy thể dục kiêm Tổng phụ trách)
- + GV dạy Mỹ thuật : 01
- + GV dạy tiếng Anh : 04
- + CNV : 03(1KT +1YT+1TV)

- Về chất lượng:

+ Cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV, NV):

Tổng cán bộ quản lý, giáo viên	31
Trung cấp	02 (6,5%)
Cao đẳng	01 (3,2%)
Đại học	27 (87,1%)
Cao học	01 (3,2%)

+ Số lượng đảng viên là 14 đảng viên, đạt tỷ lệ 45,2%.

+ Đội ngũ CBQL, GV đảm bảo về số lượng, chất lượng. 100% học sinh học 2 buổi/ngày; tỷ lệ học sinh/lớp đảm bảo theo quy định. Cán bộ quản lý đạt trình độ chuẩn trở lên, được bồi dưỡng về quản lý giáo dục; có đủ sức khỏe, nhiệt tình, được tập thể nhà trường tín nhiệm; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 11 của Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có 87,1% giáo viên đạt trình độ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II. Giáo viên có tâm huyết với nghề, tay nghề chuyên môn ngày được nâng cao. Đội ngũ nhân viên đủ số lượng, được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu các công việc được phân công.

+ Cơ sở vật chất: Đảm bảo 1 lớp/phòng; nhà trường còn thiếu một số phòng học, phòng chức năng: phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng tập đa năng, phòng hội họp.

+ Truyền thống nhà trường: Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có sự hợp tác, đoàn kết, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm, tận tâm, tận tụy và tận lực. Đội ngũ nhà trường luôn thể hiện sự tự trọng, có lòng nhân ái, bao dung độ lượng, thân thiện và khát vọng vươn lên. Nhà trường xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ, vượt qua mọi khó khăn, nắm bắt tốt thời cơ; không ngừng sáng tạo, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phấn đấu từng bước đưa nhà trường tiếp cận với mô hình trường tiên tiến hiện đại.

* Hạn chế:

- Có 01 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019 nhưng hiện nay không học bồi dưỡng nâng cao chuẩn đào tạo bậc đại học vì gần ở độ tuổi nghỉ hưu.

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Cơ sở vật chất là một trong những yêu cầu rất cần thiết giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Cơ sở vật chất khang trang sẽ góp phần đảm bảo hoạt động giáo dục toàn diện và tạo uy tín của nhà trường đối với người dân địa phương.

- Trường có tương đối đầy đủ các công trình phục vụ chương trình giáo dục, công tác hành chính; có các phòng học, khu hành chính, sân chơi, bãi tập, có nhà để xe, khu vực vệ sinh sạch sẽ. Trang thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động quản lý và giảng dạy. Nhà trường cần đầu tư thêm trang thiết bị hiện đại và công nghệ thông tin nhằm đáp ứng trong nhiệm vụ.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân	Ghi chú
I	Số phòng học/số lớp	20/20	1.5m ² /học sinh	
II	Loại phòng học		-	
1	Phòng học kiên cố	20/20	1.5m ² /học sinh	
III	Số điểm trường lẻ	0	-	
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	2045.4	1,4 m ² /hs	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1293.8	0,8 m ² /hs	
VI	Tổng diện tích các phòng			
1	Diện tích phòng học (m ²)	48 m ²	1.5 m ² /hs	
2	Diện tích thư viện (m ²)		48.8 m ²	
3	Diện tích phòng học tin học (m ²)		48 m ²	
4	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)		24.4m ²	
5	Diện tích phòng hành chính (m ²)		22.04m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	35		
1	Khối lớp 1	7		
2	Khối lớp 2	7		
3	Khối lớp 3	7		
4	Khối lớp 4	7		
5	Khối lớp 5	7		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	43		
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi	0		

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân	Ghi chú
2	Máy cassette	6		
3	Đầu Video/đầu đĩa	0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	4		
5	Máy in	8		
6	Máy Photocopy	1		
7	Đàn Piano	2		
8	Dàn âm thanh	1		
9	Bảng tương tác, ti vi tương tác	10		
X	Diện tích nhà bếp (m ²)	0		
XI	Diện tích nhà ăn (m ²)	0		
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Nhà vệ sinh đạt chuẩn vệ sinh			
1	Nhà vệ sinh dùng cho giáo viên	1		
2	Nhà vệ sinh dùng cho học sinh nam/nữ	8		
XIV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X		Có đủ
XV	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			
XVI	Kết nối internet	X		
XVII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X		Cập nhật đầy đủ, kịp thời.
XVIII	Tường rào xây	X		Có đủ

II. Mục tiêu giáo dục năm học 2024 – 2025

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện xây dựng kế hoạch tham mưu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030*”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “*Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030*”; Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030*”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thực hiện xây dựng đề án trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” giai đoạn 2024-2026.

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, để xã hội và nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho nhà trường.

- Duy trì các tiêu chuẩn về tổ chức và quản lý nhà trường; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; Xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hạnh phúc.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% học sinh toàn trường được học 2 buổi/ngày, 100% học sinh được học môn Tiếng Anh và Tin học.

- Thực hiện hiệu quả về đổi mới giáo dục, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, đảm bảo 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Cụ thể:

- + 100% học sinh được đánh giá mức đạt trở lên về phẩm chất và năng lực.
- + 99% học sinh được đánh giá mức Hoàn thành trở lên về môn học và hoạt

động giáo dục.

+ 99% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học, 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

+ Phân đầu 80% học sinh được khen thưởng cấp trường, trong đó có 60% học sinh đạt danh hiệu Học sinh xuất sắc hoặc Học sinh hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường, cụ thể:

+ 100% học sinh học hòa nhập được hỗ trợ, tạo môi trường học tập, sinh hoạt tốt nhất.

+ Tổ chức tham quan học tập ngoại khoá 2 lần/ năm học/ khối.

+ Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh, tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia đạt hiệu quả.

+ Khuyến khích nhiều học sinh tham gia thi các chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học và nâng tỉ lệ học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ, Tin học quốc tế.

- 100% giáo viên đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dự kiến dạy học lớp 5 tập huấn việc sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa các môn Ngoại ngữ 1 năm học 2024-2025.

* Trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc:																
1	Tiếng Việt	216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	126	119	245
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
4	TNXH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
5	Khoa học										36	34	70	36	34	70
6	LS&ĐL										36	34	70	36	34	70
7	Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	Công nghệ							18	17	35	18	17	35	18	17	35

10	GDTC (Thế dục)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTN/ CC&SHTT	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
12	Tiếng Anh										72	68	140	72	68	140
13	Tin học							18	17	35	18	17	35	18	17	35
TỔNG		450	425	875	450	425	875	432	408	841	540	510	1050	540	510	1050
Số tiết/1 tuần		25			25			28			30			30		
2. Môn học tự chọn:																
1	Tiếng Anh	36	34	70	36	34	70	72	68	140	72	68	140	72	68	140

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2024	Em yêu trường em	Chúng em vui trung thu	Văn nghệ	16/9/2024	Giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên, học sinh
Tháng 10/2024	An toàn giao thông	Tuyên truyền Luật giao thông	Tuyên truyền, nhắc nhở HS đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông	01/10/2024	Ban giám hiệu, Giáo viên	Giáo viên, học sinh
Tháng 11/2024	Biết ơn thầy cô giáo	Tuyên truyền, nhắc nhở học tập tốt	Tuyên truyền	04/11/2024	Giáo viên	Giáo viên, học sinh
Tháng 12/2024	Uống nước nhớ nguồn	Tìm hiểu về truyền thống Bộ đội Cụ Hồ	Tuyên truyền chào cờ; tham quan di tích lịch sử	02/12/2024	P.HT, TPT	CB-GV-NV
Tháng 1&2/2025	Mừng Đảng	Hội trại mùa xuân	Tổ chức hoạt động tập thể	06/01/2025	Bí thư chi Đoàn	CB-GV-NV

	mừng xuân		dưới sân trường cả ngày			
Tháng 3/2025	Mẹ và cô giáo	Biểu diễn thời trang, văn nghệ	Các lớp thi trình diễn thời trang dưới sân trường	03/3/2025	P.HT, TPT	GV, BM, PV
Tháng 4/2025	Hội vui học tập	Tham quan di tích lịch sử kết hợp học tập ngoại khóa	Tổ chức ngoại khóa theo khối lớp	01/4/2025	P.HT, TPT	CB-GV-NV
Tháng 5/2025	Bác Hồ kính yêu	Tìm hiểu về Bác Hồ	Viết cảm nhận	05/5/2025	TPT	GV, NVTVTB

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Hoạt động bán trú	Ăn trưa tại lớp học	Học sinh bán trú	- 10 giờ 30 phút	Lớp học	Đơn vị cung cấp xuất ăn công nghiệp Hữu Phước
2	Hoạt động bán trú	Nghỉ trưa	Học sinh bán trú	- 12 → 13 giờ 15 phút các ngày trong tuần	Lớp học	
3	Câu lạc bộ	Bóng rổ Nhịp điệu	Học sinh năng khiếu khối 1, 2, 3	14 giờ 40 phút → 16 giờ các ngày trong tuần	Tại sân trường	Giáo viên TDDT
4	Ứng dụng tin học	Làm quen tin học	HS có nhu cầu khối 2, 3, 4, 5	-13g30 đến 16g00 các	Phòng tin học	Giáo viên Tin

		theo CTGDPT 2018, luyện tập tăng cường IC3		ngày trong tuần sau giờ học chính thức		học
5	Giáo dục kỹ năng sống	Giáo dục kỹ năng sống	HS có nhu cầu	-13g30 đến 16g00 các ngày trong tuần sau giờ học chính thức	Lớp học	Giáo viên chủ nhiệm

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường chính (trường chỉ có 01 điểm trường chính)

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023–2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo khung thời gian 35 tuần (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần) theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày tựu trường của học sinh lớp 1: Ngày 19/8/2024.

Các khối khác ngày 26/8/2024.

- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2024

- **Học kỳ I:** Từ ngày 05/9/2024 đến trước ngày 12/01/2025

(gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- **Học kỳ II:** Từ ngày 13/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025

(gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2025.

- **Ngày bế giảng năm học:** Từ ngày 26 đến 31/5/2025.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2024.

*** Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày**

- Hình thức tổ chức:

+ Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, với cha mẹ học sinh có nhận thức đúng về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thông qua nói chuyện, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để giáo viên thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

+ Trên cơ sở số tiết quy định theo Chương trình GDPT 2018 từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kĩ năng cần giáo dục cho học sinh, lấy ý kiến từ tổ chuyên môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 35 tiết/tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng cường về các môn Toán, Tiếng Việt... giáo dục kĩ năng sống; giáo dục Stem, giáo dục kỹ năng công dân số, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...).

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 10 buổi với 35 tiết/tuần. Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

+ Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng nhân cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Tổ chức thực hiện:

+ Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường. Thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

+ Tổ chuyên môn khối 1, dạy buổi 2 tập trung như sau:

- Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh, sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

- Đối với học sinh chưa đạt chuẩn (còn yếu, kém) cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kĩ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm.

4.1. Đối với lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với

	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	3	Tiếng Việt	Toán	GDTC	TANN	Âm nhạc	
	4	Tiếng Việt	TIẾNG ANH	Toán	Toán	Tiếng Việt	
Chiều	5	GDTC	Tự nhiên và Xã hội	HĐTN	Tự nhiên và Xã hội	Tiếng Việt	
	6	TIẾNG ANH	TDTC	TIẾNG ANH ILSS	C/C Tiếng Việt	HĐTN	
	7	MỸ THUẬT	C/C Tiếng Việt	TIẾNG ANH ILSS	KNS	C/C Toán	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			420			
2	Toán			105			
3	Đạo đức			35			
4	Tự nhiên và xã hội			70			
5	Giáo dục thể chất			70			
6	Nghệ thuật (Âm nhạc & Mỹ thuật)			70			
7	Hoạt động trải nghiệm			105			
8	Tiếng Anh tự chọn			70			
9	Củng cố Tiếng Việt			35			
10	Củng cố Toán			35			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5						
	Tổng số tiết học kỳ I: 522						
	Tổng số tiết học kỳ II: 493						

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.2. Đối với lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN....

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN	GDTC	TANN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Toán	Tự nhiên và Xã hội	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Toán	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Âm nhạc	GDTC	
Chiều	5	Tự nhiên và Xã hội	Toán	TIẾNG ANH	HĐTN	TIẾNG ANH ILSS	
	6	KNS	HĐTN	TIN HỌC	TIẾNG ANH ILSS	TIẾNG ANH	
	7	Tự nhiên và Xã hội	TDTC	TIN HỌC	C/C Tiếng Việt	MỸ THUẬT	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			350			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	Tự nhiên và xã hội			70			
5	Giáo dục thể chất			70			
6	Nghệ thuật (Âm nhạc & Mỹ thuật)			70			
7	Hoạt động trải nghiệm			105			
8	Tiếng Anh tự chọn			70			
9	Củng cố Tiếng Việt			35			
10	Củng cố Toán			35			
11	Tin học (tự chọn)			70			
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5						
	Tổng số tiết học kỳ I: 557						
	Tổng số tiết học kỳ II: 528						

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.3. Đối với lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN....								
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
Sáng	1	HĐTN	MỸ THUẬT	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.	
	2	GDTC	Tiếng Việt	Toán	TIẾNG ANH	Toán		
	3	Tiếng Việt	Toán	TIN HỌC	Tiếng Việt	Công nghệ		
	4	Tiếng Việt	Tự nhiên và Xã hội	TIN HỌC	Tiếng Việt	TIẾNG ANH		
Chiều	5	TIẾNG ANH	TDTC	Âm nhạc	TIẾNG ANH	Tự nhiên và Xã hội		
	6	Toán	TIẾNG ANH ISM	HĐTN	Toán	HĐTN		
	7	Đạo đức	TIẾNG ANH ISM	TANN	KNS	C/C Tiếng Việt		
Tổng số tiết/tuần		35 tiết						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt			245				
2	Toán			175				
3	Đạo đức			35				
4	Tự nhiên và xã hội			70				
5	Giáo dục thể chất			70				
6	Nghệ thuật (Âm nhạc & Mỹ thuật)			70				
7	Hoạt động trải nghiệm			105				
8	Công nghệ			35				
9	Tin học (tự chọn)			70				
10	Củng cố Toán			35				
11	Tiếng Anh CTGDPT 2018			140		04 tiết/tuần		

12	Củng cố tiếng Việt	35	
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5		
	Tổng số tiết học kỳ I: 558		
	Tổng số tiết học kỳ II: 527		

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.4. Đối với lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Tiếng Việt	Toán	Khoa học	Tiếng Việt	Toán	
	3	MỸ THUẬT	TIẾNG ANH	Toán	Tiếng Việt	GDTC	
	4	Tiếng Việt	TANN	GDTC	TIẾNG ANH	Lịch sử - Địa lý	
Chiều	5	TIN HỌC	Lịch sử - Địa lý	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	
	6	Toán	Công nghệ	TIẾNG ANH ISM	Khoa học	HĐTN	
	7	Đạo đức	HĐTN	TIẾNG ANH ISM	KNS	Âm nhạc	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			245			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			
4	Lịch sử và Địa lý			70			
5	Khoa học			70			
6	Giáo dục thể chất			70			
7	Nghệ thuật (Âm nhạc)			35			

8	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	35	
9	Công nghệ	35	
10	Hoạt động trải nghiệm	105	
11	Tin học	35	
12	Tiếng Anh CTGDPT 2018	140	04 tiết/tuần
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5		
	Tổng số tiết học kỳ I: 558		
	Tổng số tiết học kỳ II: 527		

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có Phụ lục 2 đính kèm).

4.5. Đối với lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (Phụ lục 1.4).

TUẦN							
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	HĐTN	TIẾNG ANH	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	- Kế hoạch dạy bù đối với các ngày nghỉ lễ theo quy định hoặc các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng. - Điều chỉnh kế hoạch đối với các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học của toàn trường hoặc khối lớp.
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	GDTC	Toán	
	3	TANN	Toán	Lịch sử - Địa lý	Tiếng Việt	TIẾNG ANH	
	4	Tiếng Việt	MỸ THUẬT	Công nghệ	Tiếng Việt	Âm nhạc	
Chiều	5	Toán	TIN HỌC	TIẾNG ANH	TIN HỌC	Lịch sử - Địa lý	
	6	GDTC	Khoa học	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH ISM	Khoa học	
	7	Đạo đức	HĐTN	KNS	TIẾNG ANH ISM	HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		35 tiết					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			245			
2	Toán			175			
3	Đạo đức			35			

4	Lịch sử và Địa lý	70	
5	Khoa học	70	
6	Thể dục	70	
7	Âm nhạc	35	
8	Mỹ thuật	35	
9	Công nghệ	35	
10	Tin học (tự chọn)	35	
11	Tiếng Anh CTGDPT 2018	140	
12	Sinh hoạt chủ nhiệm	35	
	Số ngày nghỉ trong năm: 2/9, 1/1, Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), 30/4 và 1/5		
	Tổng số tiết học kỳ I: 555		
	Tổng số tiết học kỳ II: 495		

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (có Phụ lục 2 đính kèm).

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học. Đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2019 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học ; triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10

năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngoại ngữ, tăng cường cơ sở vật chất hiện đại nhưng đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Đảm bảo xuất bản phẩm, phần mềm dạy học và tài liệu tham khảo sử dụng trong nhà trường thực hiện theo quy định của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 quy định quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khuyến khích phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên nhà trường: tổ chức Hội thi “Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học”; tổ chức triển lãm giới thiệu các đồ dùng dạy học được giáo viên sáng tạo và sử dụng hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học.

- Tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, có giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học trên máy tính.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham

gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Trường tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong, bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm; tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tư vấn, tháo gỡ kịp thời những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh,... cho giáo viên. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo bầu không khí thi đua lành mạnh, đẩy mạnh việc trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc thực hiện CTGDPT 2018.

- Tham gia đầy đủ, hiệu quả các module tập huấn chương trình GDPT 2018.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường đảm bảo số lượng và chất

lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi tập huấn về phương pháp dạy học, chương trình GDPT cấp Tiểu học

- Cập nhật các ứng dụng phần mềm mới, thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học, nâng cao trình độ tin học cho giáo viên và học sinh tiếp cận với chuẩn quốc tế. Cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, các tư liệu dạy học và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường tiểu học, Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện và tổ chức các khóa học cho giáo viên lấy chứng chỉ chức danh nghề nghiệp, trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đủ tiêu chuẩn theo Thông tư Liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

- Thực hiện tốt Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX; thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; Triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”: “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Phần đầu “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- Tạo điều kiện về thời gian cho nhân viên văn thư, nhân viên y tế, nhân viên thư viện, nhân viên kế toán tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng vị trí việc làm.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của SGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

- Xây dựng nền nếp sinh hoạt chuyên môn, quy định lịch sinh hoạt cụ thể theo tổ khối với nội dung cần thiết nhằm tháo gỡ khó khăn trong quá giảng dạy, giáo dục của giáo viên như: thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục. Sắp xếp lịch sinh hoạt chuyên môn của các tổ vào tuần lễ và mỗi tổ một ngày để cán bộ quản lý có thể tham dự tất cả

các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Thực hiện tốt các hình thức sinh hoạt chuyên môn như: Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn trong trường, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, sinh hoạt chuyên môn trên trang thông tin điện tử... việc đánh giá rút kinh nghiệm cho nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thực sự rõ ràng, chính xác.

- Cán bộ quản lý thường xuyên tham gia sinh hoạt cùng các tổ chuyên môn nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ giữa cán bộ quản lý và giáo viên, giữa giáo viên với giáo viên, tăng cường việc tương tác tích cực để kịp thời tháo gỡ những khó khăn của giáo viên và chia sẻ, hỗ trợ hướng dẫn đồng nghiệp.

- Tăng cường thăm lớp, dự giờ: dự giờ đột xuất, dự giờ có báo trước, dự giờ sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ theo chuyên đề,... Thông qua việc dự giờ thăm lớp, CBQL nắm bắt được chất lượng đội ngũ, rút ra điểm mạnh, điểm yếu của đội ngũ từ đó có kế hoạch chỉ đạo cụ thể, giúp cho giáo viên có hướng vươn lên trong công tác chuyên môn. Sau mỗi tiết dự giờ cần có đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời.

- Tổ chức tập huấn, triển khai đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên các chuyên đề đã được Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục triển khai; tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, cách thức quản lý lớp, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học ... sau mỗi tiết thao giảng chuyên đề.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

4. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

- Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

5. Các hoạt động giáo dục

5.1. Thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

5.1.1. Yêu cầu chung

- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho tất cả các khối lớp. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả; đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu của học sinh. Nâng cao tỉ lệ và chất lượng

dạy học 2 buổi/ngày.

- Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng quy định. Thực hiện công văn số 1015/BQLATTP-QLCL ngày 06/7/2018 của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố *V/v sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm an toàn” tại bếp ăn, nhà ăn, cơ sở cung cấp thức ăn cho học sinh, căng tin trong trường học.*

- Việc lưu mẫu thức ăn: căn cứ theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường học. Trên cơ sở đó, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế và Ban Giám hiệu phải chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát việc lưu mẫu theo đúng quy định.

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng: Nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh. Thực hiện nghiêm túc công văn số 415/GDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” tại các đơn vị trường tiểu học trên địa bàn và văn bản số 608/GDĐT-HSSV ngày 03/3/2017 về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo CV số 576/BGDĐT-CTHSSV.

- Giáo viên chủ nhiệm căn cứ tình hình thực tế lớp, chủ động đề ra nội dung cần ôn tập, rèn luyện phù hợp với các đối tượng HS nhằm giúp các em chưa đạt có thể hoàn thành yêu cầu học tập cũng như các em khá giỏi có điều kiện phát huy khả năng học tập của mình.

- Tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài tập ngay tại lớp.

- Tăng cường việc hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh, giúp các em biết tự chuẩn bị bài theo thời khóa biểu, biết suy nghĩ đặt vấn đề, đặt câu hỏi, biết tìm tòi, sưu tầm tư liệu để giải quyết vấn đề.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp qua các tiết học nghệ thuật, tạo mọi điều kiện cho tất cả học sinh được tham gia luyện tập thể dục thể thao, ca múa, vẽ, ... Qua đó, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho các em.

5.1.2. Hình thức tổ chức

- Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ giáo viên, với phụ huynh học sinh có nhận thức đúng đắn về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày thông qua hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, qua hội đồng giáo dục, qua dự giờ đồng nghiệp để họ thấy được tầm quan trọng của việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Trên cơ sở số tiết quy định theo QĐ16/2016 của Bộ GD&ĐT, theo yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng cho từng môn học, dựa vào hướng dẫn của ngành và các yêu cầu cụ thể, các kỹ năng cần giáo dục cho học sinh, lấy ý kiến từ tổ chuyên

môn, Hội đồng chuyên môn để thống nhất thời lượng các tiết cần tăng thêm ở các môn học đảm bảo 35 tiết/ tuần trong đó bao gồm (Các tiết cần tăng thêm về các môn Toán, Tiếng Việt... các môn tự chọn Ngoại ngữ, Tin học; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ...).

** Tổ chức thực hiện:*

- Phó hiệu trưởng xây dựng thời khóa biểu phù hợp với nhà trường để đảm bảo học sinh các khối lớp học 7 tiết/ngày. Lập thời khóa biểu phù hợp và định hướng nội dung giảng dạy cho số tiết tăng thêm. Thời khóa biểu chính gồm phần cứng cho toàn bộ các lớp, đây là thời khóa biểu được định lượng hóa cho các tiết học chính khóa và một số tiết tăng buổi tự chọn cố định.

- Các tổ chuyên môn dạy một số nội dung buổi 2 tập trung như sau:

+ Khối 1-2: Tập trung vào lượng kiến thức trong tuần, hệ thống bổ sung kiến thức học sinh còn gặp khó khăn. Yêu cầu giáo viên dạy chắc kiến thức cơ bản, chú trọng đến đối tượng học sinh yếu sao cho học sinh đọc thông, viết thạo, biết tính toán trong phạm vi 100. Chú ý đến rèn chữ viết cho học sinh.

+ Khối 3: Đây là lớp thu nhận kiến thức bản lề của toàn cấp học. Yêu cầu giáo viên dạy kĩ các kiến thức trọng tâm để các em thuận lợi trong việc tiếp thu kiến thức ở lớp trên. Dù kiến thức ở lớp 3 chưa tường minh thành dạng như lớp 4, 5 nhưng đã xuất hiện. Vì thế, yêu cầu giáo viên phải nắm được chương trình toàn cấp học để xác định được điểm dừng của chương trình và cung cấp các mảng kiến thức phù hợp cho từng loại đối tượng. Chú ý hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.

+ Khối 4, 5: Dạy theo các mảng đã học nhưng phát triển theo hình thức chuyên sâu và mở rộng cùng với việc bổ sung một số kiến thức mới. Chú ý cách rèn phương pháp tự học và nghiên cứu tài liệu.

- Đối với học sinh nhận thức chậm cần tập trung vào chuẩn kiến thức và kĩ năng cơ bản; giải quyết những kiến thức cơ bản mà học sinh chưa nắm vững, hay nhầm lẫn, hay quên; phân công bố trí giáo viên kèm cặp thêm và tổ chức một số sân chơi riêng.

5.2. Đa dạng hóa các hình thức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Tiếp tục phát huy thế mạnh của nhà trường về việc tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện như kể chuyện theo sách có minh họa, tổ chức viết cảm nghĩ sau khi đọc sách,... nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt dã ngoại như tham quan bảo tàng, thực địa nông trại, giáo dục hướng nghiệp, thăm viếng gia đình liệt sĩ, Mẹ Việt Nam anh hùng tại địa phương.

- Lồng ghép giáo dục kĩ năng sống trong các tiết học trên lớp, giờ chào cờ, sinh hoạt tập thể,...

- Tuyên truyền, hướng dẫn HS phân loại rác, giữ gìn vệ sinh trường lớp thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút HS tham gia như cách phân loại rác tại nguồn, xây dựng các tiêu phẩm tuyên truyền, thi đồ vui,...

5.3. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, an ninh, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGDĐT về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020 - 2021 và công văn số 3446/GDĐT-TH ngày 26/09/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự chăm sóc, bảo vệ bản thân, giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân, bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; đẩy mạnh hoạt động học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và Hoạt động trải nghiệm.

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng/chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

5.4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

* Hình thức tổ chức:

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như

tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hoạt động thường xuyên và hoạt động trải nghiệm theo định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn hàng tuần, thực hiện ở trường và thực tế ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh.

Hoạt động trải nghiệm theo định kỳ:

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi, các cuộc thi văn hoá - văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

* Tổ chức thực hiện:

- Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào, phối hợp với Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Cán bộ quản lý và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

5.5. Hoạt động ngoại khóa

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu đồ vui học giỏi, hội thi vẽ tranh, văn nghệ ...

Tổ chức thực hiện:

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với Tổng phụ trách Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Ban giám hiệu và BĐDCMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, giáo viên bộ môn thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

5.6. Câu lạc bộ

- Thành lập các nhóm sinh hoạt học tập trên cơ sở rèn luyện theo các chương trình hoạt động Đội.

- Các câu lạc bộ Thể dục thể thao như bóng đá, bóng rổ, Aerobic, Mĩ thuật, viết chữ đẹp,... theo sở thích học sinh tham gia tập luyện.

- Nhà trường từng bước đưa giáo dục STEM vào chương trình thông qua giảng dạy tích hợp theo chủ đề Bài học Stem.

- Thành lập các câu lạc bộ, đội nhóm, tổ chức các hội thi. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục trong trường, lớp và ngoài giờ lên lớp.

6. Chương trình giáo dục nhà trường

6.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

- + Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập.

- + Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

- + Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

- + Tiếp tục áp dụng triển khai dạy học phương pháp bàn tay nặn bột, các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- + Thông qua SHCM ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên

môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

+ Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tổ chức cho giáo viên các khối 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở lớp 5 vào năm học tới.

+ **Đối với học sinh khuyết tật học hoà nhập:** Giáo viên thực hiện điều chỉnh kế hoạch bài dạy theo thực tế học sinh, đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp đối tượng học sinh.

6.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

- Chủ động chuẩn bị các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; sử dụng có hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp; chủ động thực hiện các giải pháp dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên và học sinh theo quy định.

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; giữa kiến thức được học với vận dụng vào thực tế cuộc sống của học sinh; tăng cường các hoạt động trải nghiệm. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục pháp luật; chú trọng giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, tai nạn thương tích; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo,... chú trọng giáo dục phẩm

chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; phòng chống HIV/AIDS.

- Chú trọng giáo dục phẩm chất, kỹ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ bậc Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành phố, tuyên truyền, vận động giáo viên, học sinh và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động *“Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”*.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong trường học.

- Nghiên cứu, xây dựng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Vận dụng triển khai một cách linh hoạt và hiệu quả theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

6.3. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Đối với học sinh tiểu học Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh

- Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngồi nhầm lớp, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh, thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp...) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, theo định hướng tiếp cận phát triển năng lực học sinh.

- Xây dựng ma trận kiểm tra định kì cho cả năm học, từ đó xác định những kiến thức, kĩ năng cần đánh giá ở mỗi kì kiểm tra. Chú trọng thiết kế câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng được học; hình thức câu hỏi đa dạng; tránh những câu hỏi, bài tập có đáp án không tường minh. Về hình thức, bài kiểm tra định kì cần được thiết kế khoa học, tích hợp các nội dung kiểm tra, tránh rườm rà. Không đưa hướng dẫn chấm dành cho giáo viên vào bài kiểm tra.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

+ **Đối với học sinh khuyết tật học hoà nhập:** Khi thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020 những học sinh khuyết tật (có giấy xác nhận) nếu có khả năng hoà nhập học tập, phát triển trí tuệ bình thường thì không phải làm Kế hoạch giáo dục cá nhân; Việc đánh giá là vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích tính tích cực và vượt khó trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy tất cả khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan, không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh và cha mẹ học sinh.

6.4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh)

- Đối với lớp 1, lớp 2:

Tổ chức thực hiện giảng dạy môn tiếng Anh tự chọn và nâng cao đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và Công văn số 861/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018.

Tổ chức dạy học 6 tiết/tuần, sử dụng tài liệu I-learn Smart Start do Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho 2 tiết, 4 tiết còn lại sử dụng tài liệu và phần mềm hỗ trợ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định. Việc tổ chức giảng dạy chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dung kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:

Tổ chức thực hiện giảng dạy môn tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 bắt buộc, 4 tiết/tuần: sử dụng tài liệu i-smART đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định; giảng dạy nâng cao 2 tiết/tuần sử dụng phần mềm hỗ trợ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định.

Việc tổ chức giảng dạy Ngoại ngữ 1(Tiếng Anh) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ.

Tổ chức thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

6.5. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Đối với lớp 2: tiếp tục tổ chức hoạt động giáo dục làm quen với công nghệ thông tin, sử dụng tài liệu Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định với thời lượng 02 tiết/tuần nhằm tạo cơ hội cho học sinh lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học qua đó giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 3, lớp 4: Tổ chức dạy 1 tiết/tuần theo yêu cầu quy định trong Chương trình GDPT 2018 bắt buộc, sử dụng SGK, tài liệu Tin học lớp 3, lớp 4 được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định trong danh mục sách giáo khoa và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định cho phép sử dụng tại các trường trên địa bàn thành phố. Đối với lớp 3 tổ chức tăng cường dạy 1 tiết/tuần theo chuẩn quốc tế của Quyết định 762/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”

- Đối với lớp 5: Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ theo hướng dẫn Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn 1529/SGDĐT-GDTH ngày 16/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức học môn tin học lớp 5 theo Chương trình tự chọn theo hướng tiếp cận Chương trình môn Tin học Chương trình GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh khi lên lớp 6 sẽ học môn Tin học theo chương trình.

- Tổ chức đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

- Tham mưu với cơ quan Phòng giáo dục và Đào tạo, Phòng tài chính – kế hoạch xây dựng kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy

học, máy tính, đường truyền internet, đảm bảo giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện Chương trình GDPT 2018 bắt buộc đối với môn Tin học.

6.6. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chỉ đạo chuyên môn xây dựng lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trong kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục tổ để thực hiện giảng dạy phù hợp với đặc điểm tâm lý từng khối lớp, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định một cách nhẹ nhàng, linh hoạt, không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

Chủ đề lồng ghép thực hiện giảng dạy giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018:

STT	CHỦ ĐỀ	LỚP	BÀI
1	Quê hương em tươi đẹp	1	Thành phố Hồ Chí Minh – Quê hương em tươi đẹp
		2	Thành phố Hồ Chí Minh – những nét đặc trưng
		3	Thành phố Hồ Chí Minh – Vùng đất, con người
2	Danh nhân lịch sử, văn hoá	1	Nguyễn Hữu Cánh – Người mở cõi đất phương Nam
		2	Tả quân Lê Văn Duyệt
		3	Giáo sư Trần Văn Giàu – Một tài năng, một nhân cách lớn
3	Nghệ thuật/ làng nghề truyền thống	1	Làng hoa Gò Vấp
		2	Làng nghề làm lồng đèn ở Thành phố Hồ Chí Minh
		3	Nghệ thuật sân khấu cải lương
4	Đặc sản địa phương	1	Các món ăn quen thuộc ở Thành phố Hồ Chí Minh
		2	Cơm tấm Sài Gòn
		3	Cà phê – Một nét văn hoá ở Thành phố Hồ Chí Minh

5	Di tích lịch sử – văn hóa	1	Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh
		2	Khu di tích lịch sử địa đạo Củ Chi
		3	Dinh Độc Lập

Lớp 4

STT	CHỦ ĐỀ	Chương trình môn học
1	Địa lí địa phương Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử và Địa lí 4: mạch nội dung: <i>Địa phương em; mục Thiên nhiên và con người địa phương</i>
2	Di tích lịch sử - văn hoá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử và Địa lí 4: mạch nội dung <i>Địa phương em, mục Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương.</i>
3	Lễ hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử và Địa lí 4: mạch nội dung <i>Địa phương em, mục Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương.</i>
4	Đồng dao, dân ca, bài hát thiếu nhi và trò chơi dân gian địa phương	Tiếng Việt 4, Âm nhạc 4
5	Sản phẩm thủ công mỹ nghệ địa phương	Mĩ thuật 4

6	Một số nhân vật tiêu biểu ở Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử và Địa lí 4: mạch nội dung <i>Địa phương em, mục Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương</i>
7	Ẩm thực ở Thành phố Hồ Chí Minh	Lịch sử và Địa lí 4: mạch nội dung <i>Địa phương em, mục Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương</i>

Sử dụng tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh do thành phố biên soạn và cho phép sử dụng.

6.7. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1910/SGDDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo công văn số 909/BGDDĐT-GDTH; Nhà trường tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường qua hình thức *Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kĩ thuật*. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Chỉ đạo đội ngũ cốt cán nhà trường tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn thường xuyên thảo luận, chia sẻ chuyên môn nhằm khơi dậy niềm đam mê STEM trong đội ngũ giáo viên và học sinh nhà trường.

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

6.8. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số

6.8.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*” phù hợp thực tiễn tại nhà trường.

- Bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục đạt từ 2% đến 5% ở nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện cập nhật hồ sơ CB-GV-NV, HS lên cơ sở dữ liệu ngành, triển khai các nền tảng số cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến; sử dụng hệ thống nền tảng quản lí dạy học trực tuyến của Sở GD&ĐT xây dựng (*Hệ thống LMS*).

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, tham gia xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ kiến thức, kĩ năng, thành thạo về công nghệ thông tin, an toàn thông tin để tác nghiệp trên môi trường số, sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

6.8.2. Triển khai thực hiện nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy:

- Thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của

Bộ GD&ĐT.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng công dân số trong thực hiện CT GDPT 2018; thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số cho giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả giáo dục kỹ năng công dân số, “đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”. Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển.

6.9. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai Học bạ số; đảm bảo pháp lý cho chứng thư số, chữ ký số được cấp cho đơn vị, cán bộ quản lý, giáo viên; đảm bảo phần mềm học bạ số triển khai tại đơn vị được kết nối với Cơ sở dữ liệu Học bạ số của ngành GD&ĐT và đáp ứng các quy định. Tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số.

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 3356/UBND-VX ngày 17 tháng 06 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và thí điểm Học bạ số để phối hợp các sở, ban, ngành Thành phố thực hiện thí điểm; Kế hoạch số 3632/KH-SGD&ĐT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở GD&ĐT về việc thí điểm triển khai Học bạ số và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GD&ĐT.

Triển khai và thực hiện Quy chế tạm thời quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số ngành GD&ĐT.

Thực hiện rà soát, đảm bảo 100% học sinh lớp 1 được cấp Mã định danh cá nhân và cập nhật đầy đủ Mã số định danh, thông tin của học sinh toàn trường.

Trường sử dụng phần mềm quản lý giáo dục từ trực cơ sở dữ liệu chung của ngành <https://csdl.moet.gov.vn> (do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý) để quản lý hồ sơ học sinh, hồ sơ giáo viên đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”, xác thực định danh công dân điện tử của cơ sở dữ liệu dân cư; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường có chức năng quản lý học bạ số.

6.10. Giáo dục học sinh hòa nhập

- Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của

ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018, Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019, trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật (thay cho QĐ 23/2006).

- Trường tiếp nhận tất cả HS khuyết tật, hòa nhập theo nguyện vọng của phụ huynh và học sinh. Năm học 2022 - 2023 trường có 02 HS khuyết tật, hòa nhập.

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ;

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống;

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn;

- Phối hợp với phụ huynh học sinh để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ học sinh.

6.11. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

- Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, về tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về đổi mới và phát triển giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo

khoa giáo dục phổ thông.

- Cán bộ quản lý, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học từ năm học 2024-2025.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Quản lý, tiếp nhận HS, cho phép HS chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng HS; phê duyệt kết quả đánh giá HS, danh sách HS lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho HS.

- Tổ chức triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp Thành phố.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của pháp luật.

- Trực tiếp phụ trách Tổ chuyên môn, Tổ Bộ môn; quản lý và chịu trách nhiệm chính về các hoạt động của nhà trường; trực tiếp quản lý: tài chính, nhân sự, chế độ chính sách, BHYT, BHXH.

- Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong Kế hoạch giáo dục năm học.

- Tham gia giảng dạy 2 tiết/tuần theo đúng quy định của Thông tư số 16/2017/TT- BGDĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

2. Phó hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy 4 tiết/tuần theo quy định về định mức tiết dạy.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển HS năng khiếu.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS chưa đạt yêu cầu môn học và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học; tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ. Duyệt các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học. Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Tham mưu cho hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

- Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối. Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024 -2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ,

nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Cán bộ quản lý duyệt kế hoạch dạy học 2 tuần một lần vào ngày thứ sáu trước 2 tuần thực dạy. Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần vào ngày thứ sáu trước 2 tuần thực dạy, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác. Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh. Tổ chức, quản lý mọi hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong, các phong trào và giáo dục ngoài giờ lên lớp. Có trách nhiệm phối hợp với GVCN lớp, tổ chuyên môn, huấn luyện đội nghi thức, cán bộ lớp và tổ chức các hoạt động phong trào.

- Lập kế hoạch công tác Đội Thiếu niên Tiền phong trong năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng tuần. Chỉ đạo tiến hành các đại hội: Chi đội, Liên đội, Liên hoan Cháu ngoan Bác Hồ.

- Chủ trì các hội nghị chuyên đề về Đội, các buổi chào cờ đầu tuần, đầu tháng.

- Tổ chức, chỉ đạo lễ phát động chủ đề giáo dục trong năm học, chủ điểm tháng. Xây dựng nội dung thi đua. Phối hợp với Ban giám hiệu xếp loại thi đua hàng tháng và chỉ đạo thực hiện qui chế dân chủ trong HS. Cùng với giáo viên âm nhạc, thể dục chịu trách nhiệm về phong trào văn nghệ, TDTT trong HS. Tổ chức chỉ đạo dạy các bài hát, bài dân vũ qui định trong năm học cho HS toàn trường.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy

học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Phối hợp với tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy và điều chỉnh Kế hoạch đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của hiệu trưởng.
- Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng thời khóa biểu.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa.

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

- Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

7. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

8. Văn thư

- Thực hiện các báo cáo đúng quy định. Hoàn thành tốt công tác văn thư lưu trữ. Tiếp nhận, đăng ký, chuyển giao văn bản đi, đến theo quy định của trường; các bản thảo để trình duyệt, các bản đánh máy... để trình lãnh đạo ký (theo yêu cầu của Hiệu trưởng).

- Đăng ký văn bản, làm thủ tục chuẩn bị gửi văn bản và theo dõi quá trình luân chuyển văn bản theo địa chỉ. Viết các giấy tờ theo biểu mẫu... để trình ký chuyển cho cán bộ, giáo viên trong trường. Chuyển giao văn bản, tài liệu.

- Kiểm tra thể thức văn bản, quản lý con dấu; đóng dấu các văn bản đúng quy chế.

- Sắp xếp công văn, tài liệu, hồ sơ hợp lý để tra tìm nhanh phục vụ nhu cầu khai thác. Quản lý cập nhật hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng.

- Đánh máy, sao in các văn bản tài liệu. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế bảo mật của công tác văn thư trong cơ quan.

9. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2023.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng

- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

10. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới; Sơ kết từng học kỳ; Tổng kết chuyên môn; Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

- Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Thạnh Mỹ Tây. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về cán bộ quản lý nhà trường để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (Tổ Tiểu học) (báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng (thực hiện);
- Các tổ trưởng chuyên môn (thực hiện);
- Các đoàn thể (thực hiện);
- BDD CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Hương Lan

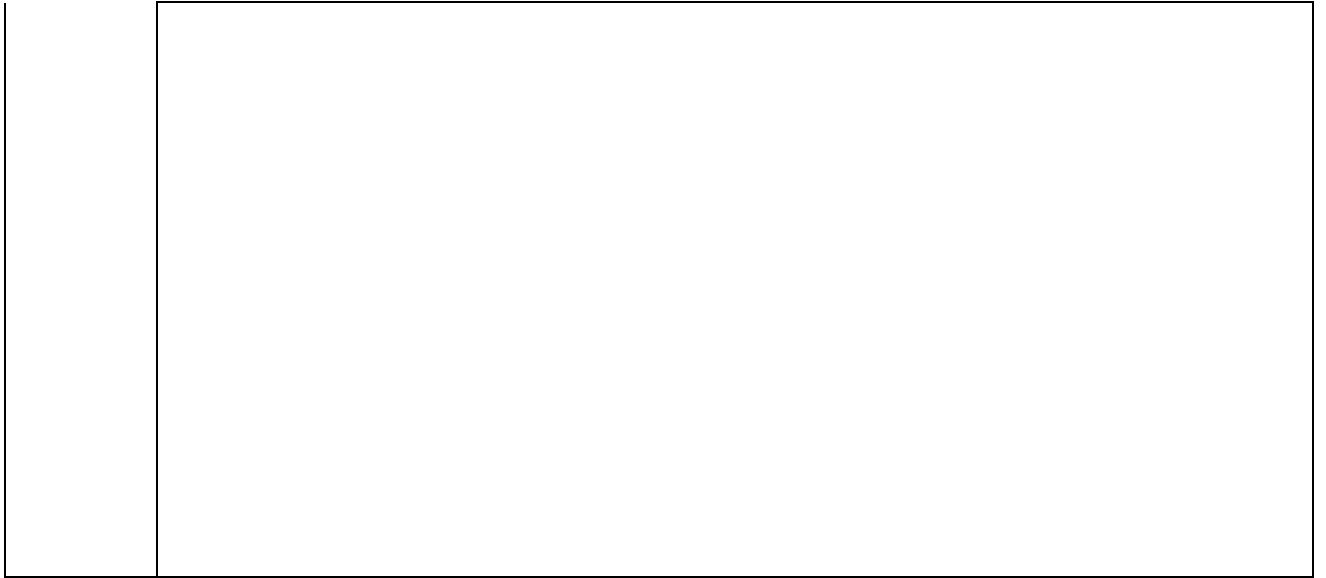
DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Quận Bình Thạnh, ngày tháng năm 2024

TRƯỞNG PHÒNG

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung
Tháng 07/2024	Trọng tâm: Bồi dưỡng hè, tuyển sinh lớp 1
	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 1 - Tham gia Bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên tiểu học, tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 5. - Rà soát hệ thống cơ sở dữ liệu. - Phụ đạo cho các học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học.
Tháng 08/2024	Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học
	- Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025; - Hội nghị xây dựng kế hoạch nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH (hướng dẫn các nội dung tích hợp). - Nắm tình hình đầu năm học, và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 5 với các môn tiếng Anh, tin học; - Kiểm tra, nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1; - Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025; - Hướng dẫn chuyên môn giáo dục tiểu học 2024-2025; hướng dẫn đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày; hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh và các ngoại ngữ khác; - Xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với cấp Tiểu học.
Tháng 09/2024	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2024 - 2025
	- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh bổ sung, tổng hợp báo cáo công tác tuyển sinh đầu cấp - GV làm công tác tổ chức lớp, nắm sĩ số, liên hệ CMHS, vận động học sinh ra lớp. - Ban hành các quyết định, kế hoạch đầu năm, xây dựng quy chế chuyên môn. - Xây dựng nội quy lớp học; rèn nề nếp học tập trực tuyến cho học sinh. - Tham dự chuyên đề cấp thành phố “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Tham dự chuyên đề cấp quận “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Hoàn thành cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu đầu năm. - Họp CMHS các lớp. - CBQL kiểm tra, dự sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ nắm tình hình đầu năm. - Phát động chủ đề năm học Thiếu nhi quận Bình Thạnh: Làm nghìn việc tốt – Tiến bước lên Đoàn. - Phát động tháng An toàn giao thông. - Đón đoàn kiểm tra đầu năm.



Tháng 10/2024	Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học
	- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh bổ sung, tổng hợp báo cáo công tác tuyển sinh đầu cấp. - GV làm công tác tổ chức lớp, nắm sĩ số, liên hệ CMHS, vận động học sinh ra lớp. - Ban hành các quyết định, kế hoạch đầu năm, xây dựng quy chế chuyên môn. - Xây dựng nội quy lớp học; rèn nền nếp học tập trực tuyến cho học sinh. - Giới thiệu một số hoạt động hỗ trợ về công tác quản lý và chuyên môn bậc Tiểu học theo CT.GDPT 2018: Chuyên đề Dạy và học tiếng Việt theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; Chuyên đề Giáo dục Kỹ năng công dân số; Chuyên đề Phòng cháy chữa cháy; Chuyên đề Giáo dục Stem. - Xây dựng kế hoạch khảo sát học sinh lớp 3; Ngày hội “<i>Em yêu Tiếng Việt</i>”; Hội thi <i>Tài năng tin học cấp thành phố lần thứ 10</i>; giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Nhi Đồng; - Hoàn thành cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu đầu năm. - Họp CMHS các lớp. - CBQL kiểm tra, dự sinh hoạt tổ chuyên môn, dự giờ nắm tình hình đầu năm. - Phát động chủ đề năm học “Thiếu nhi thành phố vang lời bác dạy, tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh”. - Phát động tháng An toàn giao thông. - Đón đoàn kiểm tra đầu năm. - Kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, trang bị và đầu tư cho thư viện, thiết bị, kế hoạch tổ chức giáo dục STEM tại các trường. - Kiểm tra hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học. - Xây dựng bài giảng số, thời khoá biểu theo hướng 25% số tiết học được tổ chức trực tuyến; - Hoàn tất công tác cập nhật dữ liệu năm học 2024-2025 trên hệ thống bảo đảm chính xác, đầy đủ.
Tháng 11/2024	Trọng tâm: Hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam
	- Kiểm tra định kỳ Giữa học kì 1 lớp 4, 5 - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Tổ chức Hội thi Tiếng hát Chim Sơn ca – Vòng chung kết (10/11). - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phân công của cụm chuyên môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
	Trọng tâm: Ôn tập kiểm tra định kì cuối học kỳ 1

**Tháng
12/2024**

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018.
 - Cập nhật hệ thống CSDL.
 - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối học kỳ 1.
 - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12
 - Kiểm tra định kì cuối kì 1;
 - Rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 5;
 - *Chuyên đề Dạy nói và nghe cho HS lớp 4, 5 theo hướng phát triển năng lực.*
 - *Chuyên đề Open House: “Dạy và học tiếng Anh CT GDPT 2018 qua văn hóa Việt Nam”.*
- Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
- Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch.
 - Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.
 - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo phân công của cụm chuyên môn.
 - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.

Tháng 01/2025	Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối Học kì 1 - Sơ kết học kì 1
	- Vào chương trình học kì 2; - Tham dự các chuyên đề do SGD tổ chức. - Hoàn thành thống kê số liệu gửi Sở GDĐT, Bộ GDĐT; - Báo cáo giữa năm cho Sở GDĐT; - Sơ kết học kì 1 năm học 2024 - 2025; - Đón đoàn kiểm tra Y tế học đường. - Tổ chức các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 02/2025	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học
	- Vào chương trình học kỳ 2. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Chuẩn bị cho việc khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Tổng kết Hội thi GV giỏi cấp trường. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 03/2025	Trọng tâm: Hội thi các cấp
	- Tổng kết Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - <i>Chuyên đề Dạy từ và câu cho HS lớp 4,5 theo hướng phát triển năng lực.</i> - <i>Chuyên đề Open House: “Tiết học tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 với phần mềm hỗ trợ và giáo viên bản ngữ”.</i> - Khảo sát học sinh lớp 3 thành phố. - Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra GK2 lớp 4, 5. - Tổ chức rà soát thiết bị dạy học các lớp và đăng kí mua sắm bổ sung thiết bị các lớp theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

	- Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.
Tháng 04/2025	Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học
	- Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 lớp 4, 5. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Tham gia Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Đón đoàn kiểm tra thư viện, y tế. - Tổng kết việc thực hiện thao giảng chuyên đề cấp trường. - Tiếp tục kiểm tra quy chế chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra giữa học kỳ 2 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối học kỳ 2. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn và các Hội đồng bộ môn.
Tháng 05/2025	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, tổng kết năm học
	- Kiểm tra định kì cuối học kỳ 2. - Thực hiện các báo cáo, thống kê cuối năm. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Thực hiện xét hoàn thành chương trình lớp học. - Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường cho học sinh lớp 5. - Tổ chức Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Tham gia vòng thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. - Ký duyệt học bạ cuối năm.
Tháng 06/2025	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè
	- Xét hoàn thành chương trình tiểu học. - Hoàn tất hồ sơ báo cáo cuối năm. - Triển khai hoạt động hè cho học sinh. - Phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. - Tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức. - Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1.